TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 23-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H; sinh ngày 10- 5- 1983 tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm L, xã G1, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Ngụy Thị Th (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23- 3- 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; ngày 15- 6- 2004 bị Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong án phạt tù ngày 25- 10- 2007; Ngày 15- 12- 2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Giao Phong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã quản lý tại gia đình; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31- 5- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 03- 6- 2022 đến nay; "có mặt".

2. Nguyễn Văn T; sinh ngày 19- 6- 1980 tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm L, xã G1, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Ngụy Thị Th (đã chết); có vợ là Bùi Thị H1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30- 7- 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 18- 5- 2016; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31- 5- 2022, chuyển tạm giam từ ngày 03- 6- 2022 đến nay; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31- 5- 2022, Nguyễn Văn H đi bộ đến nhà Nguyễn Văn T ở cùng xóm (là anh trai của H và cùng nghiện ma tuý) nhờ T chở đi mua ma tuý để cùng nhau sử dụng. T đồng ý. T điều khiển xe mô tô BKS 72H1-06899 chở H đến khu vực chợ Bến, xã Giao Phong. Nguyễn Văn H đi vào khu vực đường dong gần chợ Bến mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ được 02 gói heroin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được 02 gói heroin, T điều khiển xe mô tô chở H đi về tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi T và H về đến khu vực trục đường 37B thuộc xóm Lâm Hồ, xã Giao Phong thì bị tổ tuần tra Công an xã Giao Phong phát hiện, kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra thu giữ của Nguyễn Văn H 02 gói nhỏ khai đó là heroin của H cất giấu với mục đích để cùng T sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M; thu giữ của Nguyễn Văn T 01 xe mô tô BKS 72H1-06899. Công an xã Giao Phong đã bàn giao hồ sơ, đối tượng Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T cùng vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thuỷ đẻ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 758/KL-KTHS ngày 01 tháng 06 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:*" Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) gói nhỏ, được gói bên ngoài bằng giấy kẻ ô ly màu trắng, trong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Heroin. Tổng khối lượng mẫu M: 0,243 gam."*

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 06- 9- 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo từ 21 tháng đến 24 tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 31- 5- 2022, tại trục đường Quốc lộ 37B thuộc xóm Lâm Hồ, xã Giao Phong, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định; tổ tuần tra Công an xã Giao Phong phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,243 gam heroin với mục đích để sử dụng. Khi được Hợi rủ đi mua ma túy, Nguyễn Văn T đã đồng ý và chở Nguyễn Văn H đi mua ma túy để cả 2 sử dụng nên Nguyễn Văn T là đồng phạm với Nguyễn Văn H. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3]Xét vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi sướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Văn T, tiền mua ma túy là của bị cáo H, bị cáo H là người trực tiếp mua ma túy để cả 2 sử dụng chung, nên bị cáo H giữ vị trí vai trò cao hơn bị cáo T.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều đã bị Tòa án xét xử, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này đều đã được xóa án tích nên các bị cáo là người có nhân thân xấu. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải tập trung cải tạo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…", tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 72H1-06899 thu giữ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định là tài sản chung hợp pháp của Nguyễn Văn T và vợ là chị Bùi Thị H1; khi T lấy xe đi, chị H1 không biết T đi mua ma tuý nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thuỷ đã trả lại chiếc xe trên cho chị H1 là phù hợp.

[9] Về nguồn gốc số heroine thu giữ, quá trình điều tra không xác định được người bán heroine cho H nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

(Ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06- 9- 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- CQĐT Công an huyện Giao Thủy;
- CQ THAHS Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã G1;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Ngọc Lễ